

# Loại Dẹp

## Cảm biến tiệm cận loại dẹp

### ■ Đặc điểm

- Dễ dàng để lắp đặt trong không gian hẹp bởi cấu trúc dẹp (Chiều cao: 10mm)
- Được cải tiến chống nhiễu thông qua IC được thiết kế riêng biệt (Loại DC)
- Có mạch bảo vệ chống nối ngược cực nguồn, Mạch bảo vệ quá áp.
- Mạch bảo vệ quá dòng
- Chạy trực tiếp với tải 200mA trong phạm vi dài nguồn cấp: 12 - 24VDC
- Có thể kiểm tra tình trạng hoạt động bởi chỉ thị LED đỏ
- Cấu trúc bảo vệ chống thấm nước IP67 (Chuẩn IEC)
- Được ứng dụng rộng rãi để thay thế cho công tắc nhỏ, công tắc giới hạn

**⚠ Please read "Caution for your safety" in operation manual before using.**



### ■ Phân loại

#### ○ Loại DC-3 dây

Hình dáng	Model
	PFI25-8DN
	PFI25-8DP
	PFI25-8DN2 *
	PFI25-8DP2 *

► Dấu \* là tùy chọn

#### ○ Loại AC-2 dây

Hình dáng	Model
	PFI25-8AO
	PFI25-8AC

### ■ Thông số kỹ thuật

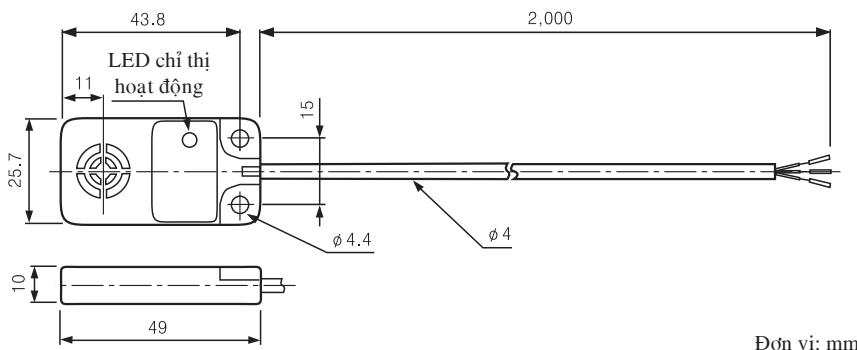
Model	PFI25-8DN PFI25-8DP PFI25-8DN2 PFI25-8DP2	PFI25-8AO PFI25-8AC
Khoảng cách phát hiện	8mm ±10%	
Độ trễ	Max. 10% khoảng cách phát hiện	
Kích thước của vật	25×25×1mm(Iron)	
Khoảng cách cài đặt	0 ~ 5.6mm	
Nguồn cấp (Điện áp hoạt động)	12~24VDC (10~30VDC)	100~240VDC (85~264VAC)
Dòng điện tiêu thụ / rò	Max. 10mA	Max. 2.5mA
Tần số đáp ứng (*1)	200Hz	20Hz
Điện áp dư	Max. 1.5V	Max. 10V
Ảnh hưởng bởi nhiệt độ	±10% Max. khoảng cách phát hiện ở +20°C trong phạm vi dài nhiệt độ:-25 ~ +70°C	
Ngõ ra điều khiển	Max. 200mA	Max. 5~150mA
Điện trở cách điện	Min. 50MΩ (ở 500VDC)	
Độ bền điện môi	1500VAC 50/60Hz trong 1 phút	
Chấn động	1mm biên độ tần số 10 ~ 55Hz trên mỗi phương X, Y, Z trong 2 giờ	
Va chạm	500m/s²(50G) trên mỗi phương X, Y, Z trong 3 lần	
Hiển thị	Chỉ thị hoạt động bằng LED đỏ	
Nhiệt độ môi trường	-25 ~ +70°C (ở trạng thái không đóng)	
Nhiệt độ lưu trữ	-30 ~ +80°C (ở trạng thái không đóng)	
Độ ẩm môi trường	35 ~ 95%RH	
Mạch bảo vệ	Mạch bảo vệ quá áp, Mạch bảo vệ chống nối ngược cực, Mạch bảo vệ quá tải & ngắn mạch	Mạch bảo vệ quá áp
Thông số cáp nối	φ 4×3P, 2m	φ 4×2P, 2m
Cấu trúc bảo vệ	IP67 (Chuẩn IEC)	
Trọng lượng	Khoảng. 60g	Khoảng. 67g

\*(\*1) Tần số đáp ứng là giá trị trung bình. Chuẩn phát hiện vật được sử dụng và độ rộng được cài đặt gấp 2 lần chuẩn phát hiện vật, khoảng cách bằng 1/2 khoảng cách phát hiện.

(A) Counter
(B) Timer
(C) Temp. controller
(D) Power controller
(E) Panel meter
(F) Tacho/ Speed/ Pulse meter
(G) Display unit
(H) Sensor controller
(I) Switching power supply
<b>(J) Proximity sensor</b>
(K) Photo electric sensor
(L) Pressure sensor
(M) Rotary encoder
(N) Stepping motor & Driver & Controller
(O) Graphic panel
(P) Production stoppage models & replacement

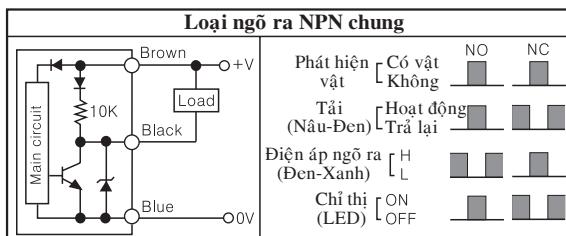
# PFI Series

## ■ Kích thước

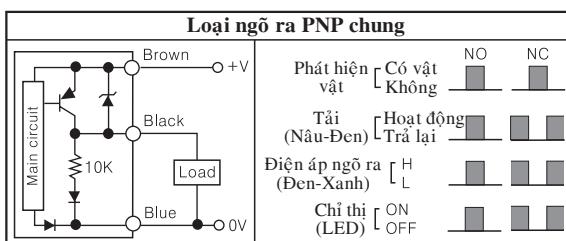
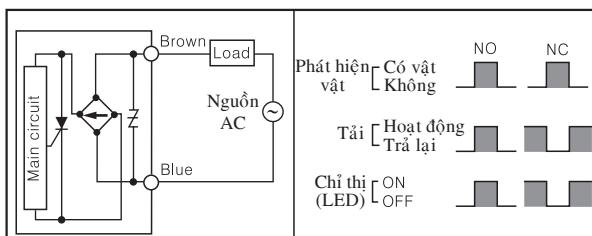


## ■ Sơ đồ ngõ ra điều khiển

### ◎ Loại DC-3 dây



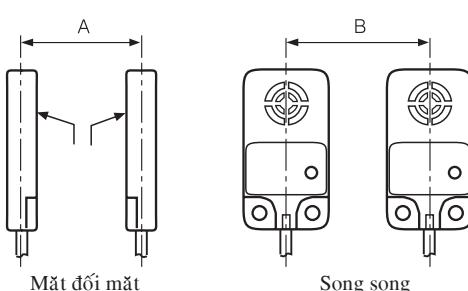
### ◎ Loại AC-2 dây



## ■ Hướng dẫn sử dụng

### ◎ Sự giao thoa

Khi có vài cảm biến tiệm cận được đặt sát nhau, sự làm việc sai của cảm biến có thể là do nguyên nhân giao thoa. Vì thế, hãy chắc chắn quy định một khoảng cách nhỏ giữa 2 cảm biến, như các hình dưới đây:

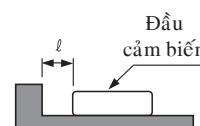


A	100
B	80

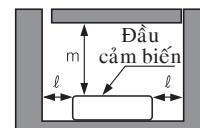
Đơn vị: mm

### ◎ Ảnh hưởng bởi kim loại xung quanh

Khi các cảm biến được đặt trên bảng kim loại, nó đòi hỏi che chắn cảm biến để tránh ảnh hưởng bởi các đồ vật bằng kim loại ngoại trừ vật cần phát hiện. Vì thế, hãy chắc chắn quy định một khoảng cách nhỏ như các hình dưới đây:



Khi chiều cao giữa cảm biến tiệm cận và kim loại xung quanh là như nhau.



Khi chiều cao giữa cảm biến tiệm cận và kim loại xung quanh là khác nhau.